TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2021/QĐST–DS	*Bắc Từ Liêm, ngày 11 tháng 01 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2020, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 107/2020/TLST-DS ngày 01/12/2020, về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: NGÂN HÀNG TMCP S; Địa chỉ: Tổ dân phố số 1, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn L, Chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền:Ông Nguyễn Huy T, Chức vụ: Giám đốc Khối quản lý & Xử lý nợ Có vấn đề Ngân hàng S (theo Giấy ủy quyền số 36/UQ-TGĐ, ngày 13/02/2019, của Tổng Giám đốc Ngân hàng S ủy quyền cho ông Nguyễn Huy T thực hiện các công việc xử lý nợ và ký các văn bản liên quan). Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Anh D, cán bộ xử lý nợ ngân hàng.

- Bị đơn:

1.Ông: LÊ THANH T, sinh năm: 1981, CMND số: 011974198 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 24/04/2013; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố số 1, Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

2.Bà: NGUYỄN MINH P, sinh năm: 1981, CMND số: 012130057 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 10/06/2009; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố số 1, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.Tạm tính đến ngày 19/10/2020, bị đơn còn nợ nguyên đơn tổng số tiền là: **4,440,514,696 đồng** (***Bằng chữ: Bốn tỷ, bốn trăm bốn mươi triệu, năm trăm mười bốn nghìn, sáu trăm chín sáu đồng***), trong đó: Nợ gốc: 3,842,638,888 đồng; Nợ lãi trong hạn: 571,378,398 đồng; Nợ lãi quá hạn: 26,497,410 đồng.

2. Kể từ ngày 20/10/2020, Lê Thanh T, bà Nguyễn Minh P tiếp tục phải trả cho Ngân hàng S khoản nợ lãi tương ứng với số nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc theo lãi suất quy định trong hợp đồng tín dụng.

Trong trường hợp ông Lê Thanh T, bà Nguyễn Minh P không trả nợ cho S theo những yêu cầu nêu trên, Ngân hàng S được yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm cho khoản vay để thu hồi nợ, cụ thể là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ Tổ 5 khu 11, phường Việt Hưng, thành phố Hạ Long, Quảng Ninh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BI 686888 do UBND thành phố Hạ Long cấp ngày 05/07/2012.

3. Về án phí: ông Lê Thanh T và bà Nguyễn Minh P liên đới cùng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 56.222.025 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng Ngân hàng S số tiền tạm ứng án phí là 56.250.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 4046 ngày 30/11/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.Bắc Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Nga